

Số: 660/2022/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 625/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 21 phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

- **Chị Phạm Thị Khánh L**, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Tổ 21 phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội; Địa chỉ nơi làm việc: Ngách 8 ngõ 105 L, phường L, quận Đống Đa, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 24/11/2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại tổ 21 phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh T và chị L đã ly thân từ thời gian đó cho đến nay.

Nay anh T và chị L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Đại N (nam), sinh ngày 24/2/2016 và cháu Nguyễn Chí N

(nam), sinh ngày 15/2/2018. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đại N (nam), sinh ngày 24/2/2016, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Chí N (nam), sinh ngày 15/2/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh T và chị L xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Anh T và chị L không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh T và chị L thỏa thuận để chị L nộp cả tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết bất cứ yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Đại N (nam), sinh ngày 24/2/2016 và cháu Nguyễn Chí N (nam), sinh ngày 15/2/2018. Giao cháu Nguyễn Đại N (nam), sinh ngày 24/2/2016 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Chí N (nam), sinh ngày 15/2/2018 cho chị Khánh L là người trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho bên nào.

Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L được quyền tự do đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị Khánh L để chị L nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp

tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0070405 ngày 08/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Đào Vĩnh Tường**